



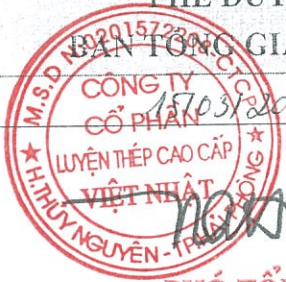


BẢNG KIỂM SOÁT

BIÊN SOẠN		KIỂM SOÁT VĂN BẢN
NHÀ MÁY CÁN		GIÁM ĐỐC NỘI CHÍNH
Ngày	15/03/2018	15/03/2018
Ký		
Họ và tên	LÊ ĐÌNH MINH	ĐẶNG HOÀNG TÙNG
KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG		
BAN QUY TRÌNH		
Ngày	15/03/2018	
Ký		
Họ và tên	NGUYỄN THỊ THANH VÂN	
PHÊ DUYỆT		
BAN TỔNG GIÁM ĐỐC		
Ngày	15/03/2018	
Ký		
Họ và tên	 PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC <i>Nguyễn Quang Huy</i>	

QUY TRÌNH SỐ: QLCL-QT-02**1. MỤC ĐÍCH**

- Mục đích của quy trình là thiết lập và duy trì một hệ thống kiểm soát thống nhất, chặt chẽ trong việc xác định, phân loại và xử lý các sự không phù hợp xảy ra đối với: nguyên vật liệu, vật tư - thiết bị - phụ tùng đầu vào; bán thành phẩm, thành phẩm; các chỉ tiêu trong quá trình sản xuất.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

- Áp dụng cho tất cả các công đoạn của quy trình sản xuất, phân loại và nhận biết sản phẩm.
- Kiểm soát toàn bộ nguyên vật liệu, vật tư - thiết bị - phụ tùng đầu vào, bán thành phẩm, thành phẩm không phù hợp phát hiện trong quá trình kiểm tra, thử nghiệm.
- Kiểm soát các sản phẩm không phù hợp do khách hàng trả lại hoặc yêu cầu sửa lại.
- Kiểm soát sự không phù hợp làm ảnh hưởng đến các chỉ tiêu trong quá trình sản xuất.
- Những khuyết tật của sản phẩm xuất hiện nhiều lần được phát hiện từ kết quả thống kê.

3. TÀI LIỆU LIÊN QUAN

- Quy trình lập kế hoạch và tổ chức sản xuất.
- Quy trình theo dõi đo lường sản phẩm.
- Quy trình quản lý thiết bị.
- Các quy trình quản lý kho.
- Quy trình phân tích dữ liệu.
- Quy trình khắc phục, phòng ngừa và cải tiến.

4. ĐỊNH NGHĨA VÀ CÁC TỪ VIẾT TẮT:**4.1 Định nghĩa**

- **Trạng thái:** Là hình thức dùng để thể hiện tính chất tồn tại của một vật, một sự việc trong một thời gian nhất định nào đó.
- **Sự không phù hợp:** Là sự không phù hợp của các nguyên vật liệu, vật tư - thiết bị - phụ tùng đầu vào, bán thành phẩm, thành phẩm, yếu tố ảnh hưởng đến các chỉ tiêu tiêu hao và đình trệ trong quá trình sản xuất, môi trường không đảm bảo các yêu cầu về chất lượng, các yêu cầu về kỹ thuật, các yêu cầu của quy định, quy chuẩn/cam kết...
- **Đơn khối:** Là khối lượng của thanh thép trên 01 mét chiều dài.

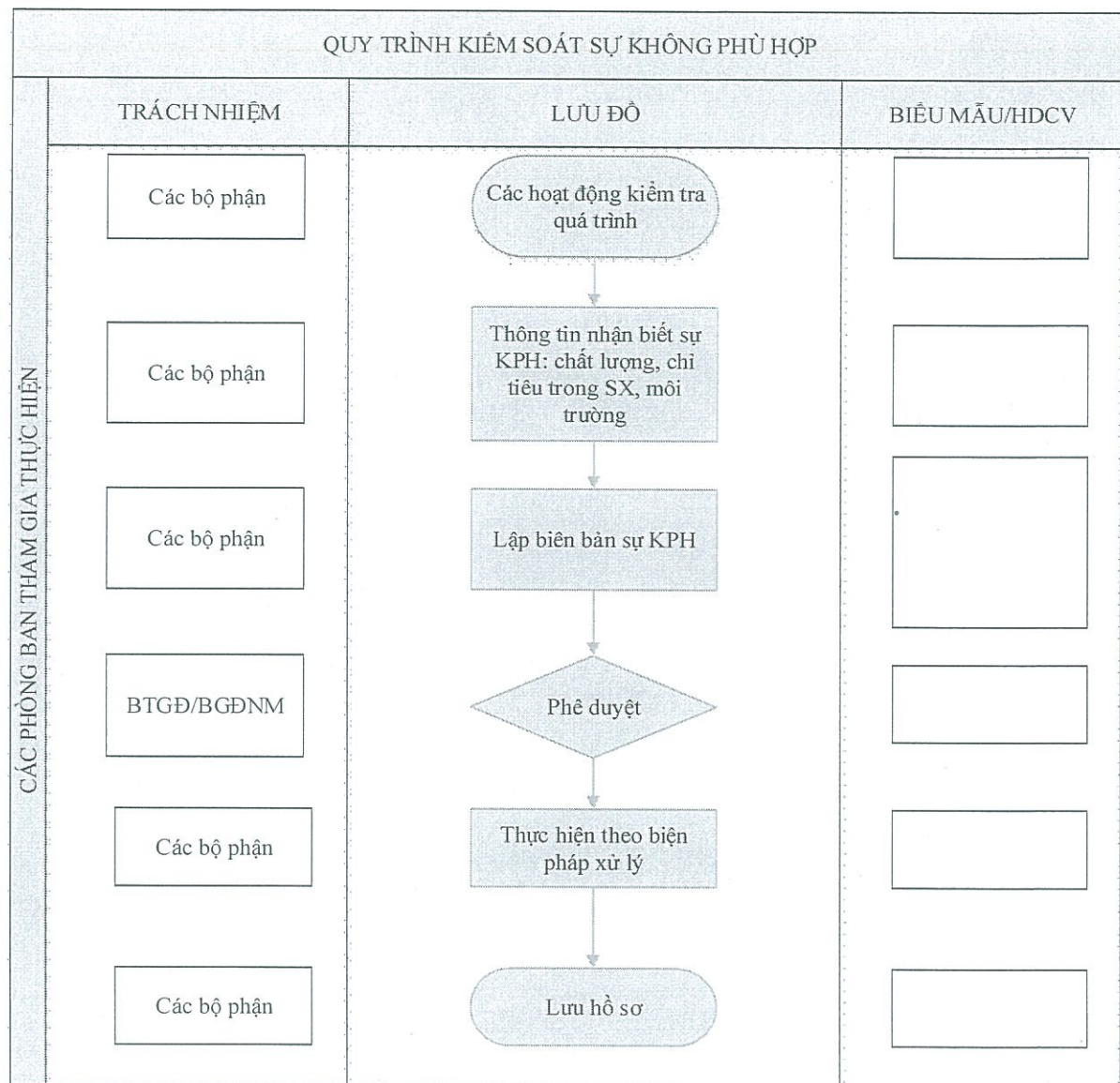
4.2 Các từ viết tắt

- Sử dụng các từ viết tắt được định nghĩa trong Sổ tay chất lượng
- BTGD : Ban Tổng giám đốc
- BGĐNM : Ban giám đốc nhà máy
- P.QLCL : Phòng Quản lý chất lượng

- P.LO : Phòng Logistics
- BP.KTCN : Bộ phận kỹ thuật công nghệ
- PXSX : Phân xưởng sản xuất
- QĐ : Quản đốc
- TP/TBP : Trưởng phòng/Trưởng bộ phận
- KPH : Không phù hợp
- KTV : Kỹ thuật viên
- KCS. : Nhân viên kiểm tra chất lượng sản phẩm

5. NỘI DUNG HƯỚNG DẪN:

5.1. Biểu đồ quy trình



5.2. Diễn giải quy trình

5.2.1 Xác định, phân loại và trạng thái kiểm tra

- Các nguyên vật liệu, vật tư - thiết bị - phụ tùng đầu vào, bán thành phẩm, thành phẩm trong quá trình sản xuất đều được kiểm tra, phân loại theo trạng thái kiểm tra và thử nghiệm. Từng loại, từng bộ phận, từng khu vực mà các sản phẩm đầu vào, thành phẩm không phù hợp được phân loại và phân biệt.

Có thể sử dụng một trong hai hoặc cả hai cách sau:

- + **Dùng màu sắc:**
 - Màu vàng: Thể hiện các sản phẩm đầu vào, thành phẩm ở trạng thái chờ kiểm tra, chờ xử lý.
 - Màu đỏ: Thể hiện các loại sản phẩm, bán thành phẩm không đạt chất lượng, hư hỏng - loại bỏ.
- + **Dùng biển báo/nhãn mác/ký hiệu:** Để nhận biết và được sắp xếp theo các vị trí, khu vực quy định.

5.2.2 Xác định sự không phù hợp

- Các nguyên vật liệu, vật tư đầu vào, thành phẩm và bán thành phẩm, yếu tố ảnh hưởng đến các chỉ tiêu tiêu hao, đình trệ trong quá trình sản xuất được kiểm soát theo quy định của Quy trình lập kế hoạch - tổ chức sản xuất, Quy trình theo dõi đo lường sản phẩm, Quy trình quản lý thiết bị, Quy trình Quản lý kho cụ thể như sau:
- **Các Nguyên vật liệu và vật tư thiết bị đầu vào cho hoạt động:**
- + **Nguyên vật liệu: Nước thép**
 - Trong quá trình đúc phôi, nhân viên P.QLCL kiểm tra, đánh giá chất lượng nước thép, kết quả kiểm tra đánh giá chất lượng sản phẩm đầu ra của nhà máy Đúc được làm kết quả kiểm tra đánh giá chất lượng sản phẩm đầu vào của nhà máy Cán.
 - Sự không phù hợp của nước thép được phát hiện trong quá trình kiểm tra có thể bao gồm:
 - ✓ Thành phần hóa học của nước thép không đạt tiêu chuẩn đã quy định, hoặc không đạt so với yêu cầu của lệnh sản xuất (hàm lượng %C %Mn, %Si, %P, %S...).
- + **Vật tư kim khí đầu vào (thiết bị, phụ tùng, dụng cụ):**
 - Nhân viên BP.KT - CN kiểm tra vật tư theo Quy trình quản lý thiết bị. Kết quả cập nhật theo Sổ theo dõi chất lượng vật tư, thiết bị nhập về nhà máy .Sự không phù hợp của vật tư, thiết bị bao gồm: những vật tư, thiết bị có kết quả kiểm tra nằm ngoài giá trị, quy ước trong các tiêu chí kiểm tra đã được BGĐNM phê duyệt và ban hành, có thể:
 - ✓ Không phù hợp với các đặc tính kỹ thuật yêu cầu (căn cứ vào đề nghị mua vật tư) như: công suất, tốc độ, độ dày, đường kính, điện áp, ký mã hiệu, các thông số yêu cầu khác....
 - ✓ Chất lượng không đảm bảo như: độ cứng, độ bóng, dung sai, độ nhảy,

- ✓ Bị hư hỏng trong quá trình vận chuyển, xếp dỡ, han gỉ, giảm cấp chính xác....
- Khi kiểm tra phát hiện sự không phù hợp của vật tư, thiết bị thì **KTV** của **BP.KT-CN** có trách nhiệm cùng với Bộ phận Kho lập Biên bản xác nhận sự không phù hợp của vật tư, (**BM M01-QLCL-QT-05**) thiết bị báo cáo tới **BGĐNM, P.LO** và gửi cho **BTGD** Công ty để có biện pháp xử lý.
- Tất cả các vật tư không phù hợp phải được để riêng, có dấu hiệu nhận biết hoặc biển báo để chờ xử lý.
- **Quá trình sản xuất.**
- + **Thép thành phẩm:**
 - Dấu hiệu sự không phù hợp của thanh thép như sau:
 - ✓ Thanh thép có dung sai đơn trọng không đạt tiêu chuẩn.
 - ✓ Thanh thép có cơ tính không đạt.
 - ✓ Thanh thép bị ba via lớn hơn so với tiêu chuẩn.
 - ✓ Thanh thép có gân, gai hoặc chữ không nổi hay bị mờ.
 - ✓ Thanh thép bị gấp nếp, độ bóng thấp và có khuyết tật trên bề mặt.
 - ✓ Thanh thép bị mất tai, tai không đều.
 - ✓ Thanh thép bị rỉ, nứt trên bề mặt.
 - Khi phát hiện khuyết tật của thanh thép, **KCS** có trách nhiệm phối hợp với Trưởng ca sản xuất lập Biên bản xác nhận sự không phù hợp của thép thanh (**BM M02-QLCL-QT-05**) báo cáo tới **TP.QLCL**, xem xét tìm nguyên nhân và đề xuất biện pháp xử lý tới **BGĐNM**. Sau đó, **P.QLCL** có trách nhiệm thông báo tới Bộ phận Kho để xếp riêng chờ phương án sử dụng.
- + **Thành phẩm lưu kho:**
 - Tất cả các sản phẩm sau khi đã kiểm tra được đánh số thứ tự theo mác thép, số bó, số lô và màu sơn theo qui định, sẽ được nghiệm thu đưa vào nhập kho.
 - Các sự không phù hợp của thanh thép lưu kho có thể là :
 - ✓ Bó thép bị mất dấu hiệu nhận biết số lô, số mác thép do bị bong lớp sơn đánh dấu ở đầu phôi (hoặc mất etiket).
 - ✓ Bó thép ghi nhầm số cây, số cân trên etiket.
 - ✓ Thép bị han rỉ 100%
 - ✓ Bó thép bị đứt hết hoặc gần hết đai buộc.
 - Khi phát hiện khuyết tật của thép thanh, **KCS** có trách nhiệm phối hợp với Trưởng ca sản xuất lập Biên bản xác nhận sự không phù hợp của thép thanh (**BM M02-QLCL-QT-05**), báo cáo tới **TP P.QLCL** xem xét tìm nguyên nhân và đề xuất biện pháp xử lý tới

BGĐNM. Sau đó, P.QLCL có trách nhiệm thông báo tới Bộ phận Kho để xếp riêng chờ phương án sử dụng.

- **Các chỉ tiêu trong quá trình sản xuất**

- + Các chỉ tiêu về sản xuất được đề cập tại *Quy trình lập kế hoạch và tổ chức sản xuất*, sự không phù hợp của các chỉ tiêu trong quá trình sản xuất có thể bao gồm:
 - Các chỉ tiêu về tiêu hao điện cao hơn mục tiêu đề ra.
 - Chỉ tiêu về thời gian dừng máy do sự cố thiết bị cao hơn mục tiêu đề ra.
 - Chỉ tiêu về thời gian đình trệ sản xuất do các nguyên nhân về công nghệ cao hơn mục tiêu đề ra.
- + Hàng tháng, căn cứ vào mục tiêu của Công ty, mục tiêu của Nhà máy và trên cơ sở các kết quả báo cáo sản lượng, báo cáo thông số cán và Biên bản sự cố thiết bị, Biên bản sự cố công nghệ, Quy định mức độ các chỉ tiêu để lập biên bản các Biên bản sự không phù hợp thì P.KT-CN có trách nhiệm tổng hợp báo cáo về sự không phù hợp của các chỉ tiêu không đạt gửi B.GĐNM, B.TGD xem xét và định hướng xử lý.

- **Phản hồi chất lượng thép từ khách hàng.**

- P.QLCL tiếp nhận các khiếu nại phản hồi từ khách hàng (bao gồm cả phản hồi từ Công ty cổ phần luyện thép cao cấp Việt-Nhật (VJS) và được cập nhật vào **Sổ theo dõi khiếu nại của khách hàng (BM M04-QLCL-QT-05)**
- + Sau khi tiếp nhận Biên bản, P.QLCL có trách nhiệm tổng hợp số liệu và phối hợp với PX. Sản xuất để xác nhận sự không phù hợp tương tự như trong Biên bản xác nhận sự không phù hợp của thép thành phẩm để có biện pháp xử lý tương ứng.

5.2.3 Xử lý sự không phù hợp

- Tất cả các biên bản về sự không phù hợp sau khi lập thì P.QLCL, BP.KT-CN có trách nhiệm cùng với các Bộ phận liên quan truy tìm nguyên nhân gốc và gửi tới B.GĐNM, B.TGD công ty. Các TBP của các bộ phận, phòng ban có liên quan xem xét và tùy mức độ của sự không phù hợp để lập phiếu yêu cầu khắc phục, phòng ngừa, cải tiến.
- Các biện pháp xử lý với các sự không phù hợp dự kiến là:
 - + Điều chỉnh, chỉnh sửa lại, làm lại để phù hợp với các yêu cầu của quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn đã đề ra.
 - + Chấp nhận kèm thêm có hoặc không có chỉnh sửa tùy theo phân cấp nhu cầu sử dụng.
 - + Phân cấp lại để tận dụng vào các mục đích phù hợp hơn.
 - + Loại bỏ hoặc đưa vào phế phẩm.
- Các trường hợp sự không phù hợp được phát hiện và xử lý cụ thể như sau:
 - + **Phát hiện sự không phù hợp của thép thành phẩm**
Dựa theo tiêu chuẩn cơ sở của thép nếu:

- Phát hiện thép bị khuyết tật hình dạng:
 - Thanh thép bị ba vìa lớn hơn so với tiêu chuẩn.
 - Thép bị mất tai, tai không đều.
 - Thanh thép có gân, gai hoặc chữ không nổi hay bị mờ.
 - Thép có gân gai không đối xứng.
 - Thanh thép bị gấp nếp, độ bóng thấp và có khuyết tật trên bề mặt.
- Phát hiện cơ tính của thép không đảm bảo.
 - Phân loại, tách riêng và hạ cấp xuống loại II, phế phẩm tuân thủ theo tiêu chuẩn và để riêng để bán.
- Các biện pháp khắc phục sự không phù hợp của thép thành phẩm được P.QLCL lập theo biểu mẫu, Biên bản xử lý sản phẩm không phù hợp (**BM M03-QLCL-QT-05**)
- + **Phát hiện sự không phù hợp của các chỉ tiêu sản xuất**
- Khi phát hiện các chỉ tiêu sản xuất không đạt và P.KTCN đã lập Biên bản sự không phù hợp thì Ban GĐNM phải chỉ định rõ Bộ phận/cá nhân liên quan phải điều tra kỹ, chi tiết nguyên nhân và đưa ra hành động khắc phục kịp thời để giảm hoặc loại bỏ các yếu tố ảnh hưởng không tốt đến chỉ tiêu sản xuất.

5.3 Xem xét sửa đổi

- Chịu trách nhiệm: Bộ phận biên soạn và Ban kiểm soát Quy trình

5.4 Trường hợp ngoại lệ

- Không

5.5 Hồ sơ

- Thời hạn lưu giữ: 02 năm.

5.6 Các biểu mẫu kèm theo

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu	Đính kèm
1	BM M01-QLCL-QT-05	Biên bản xác nhận sự không phù hợp của vật tư.	Bản đính kèm số 1
2	BM M02-QLCL-QT-05	Biên bản xác nhận sự không phù hợp của thép thanh.	Bản đính kèm số 2
3	BM M03-QLCL-QT-05	Biên bản xử lý sản phẩm không phù hợp.	Bản đính kèm số 3
4	BM M04-QLCL-QT-05	Sổ theo dõi khiếu nại của khách hàng.	Bản đính kèm số 4